

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN PHƯỜNG THUẬN GIAO
胡志明市公安廳
順交坊派出所

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

越南社會主義共和國
獨立—自由—幸福

Thuận Giao, ngày tháng 12 năm 2025
順交坊，2025 年 12 月...

THÔNG BÁO

公告

**Một số quy định mới liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động
của người nước ngoài
關於外國人在越南居住與活動管理的新規定**

Kính gửi: Toàn thể doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và người nước ngoài cư trú trên địa bàn phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh.

致：胡志明市順交坊轄區內的所有企業、住宿機構及居住的外國人。

Ngày 30/10/2025, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 282/2025/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/12/2025. Theo đó, Nghị định số 282/2025/NĐ-CP có điều chỉnh, bổ sung một số hành vi vi phạm, mức phạt liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

2025 年 10 月 30 日，越南政府頒布了第 282/2025/NĐ-CP 號法令，規定在安全、秩序、社會安全、防止社會惡習及家庭暴力等領域的行政處罰，自 2025 年 12 月 15 日起生效。該法令對外國人居留與活動管理相關的違法行為及罰款金額進行了調整和補充。

Công an phường Thuận Giao xin thông báo đến các doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và người nước ngoài cư trú trên địa bàn nắm một số lỗi vi phạm phổ biến như sau:

順交坊派出所現向轄區內企業、住宿機構及外國居民通報一些常見的違法行為如下：

1. Đối với doanh nghiệp

一、針對企業

1. Hành vi: “Làm thủ tục mời, bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam nhưng không thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định của pháp luật hoặc khai không đúng sự thật khi làm thủ tục mời, bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam” bị phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

行為：「辦理邀請、擔保外國人入境、出境、在越南居留手續，但未按照法律規定履行職責，或在辦理手續時提供虛假資訊」，將被罰款 4,000 萬至 5,000 萬越南盾。

2. Hành vi: “Sử dụng lao động là người nước ngoài, tổ chức chương trình du lịch cho người nước ngoài mà không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định”, bị phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

行為：「僱傭外國勞工，組織外國人旅遊活動，但未按規定向主管機關報告」，將被罰款 4,000 萬至 5,000 萬越南盾。

2. Đối với cơ sở lưu trú

二、針對住宿機構

1. Hành vi: “Không thực hiện việc khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật cho người nước ngoài” bị xử phạt như sau:

行為：「未按照法律規定為外國人進行臨時居住登記」，處罰如下：

- Không khai báo tạm trú từ 01 đến 03 người nước ngoài: bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng;

1-3 名外國人未登記臨時居住：罰款 300 萬至 500 萬越南盾；

- Không khai báo tạm trú từ 04 đến 08 người nước ngoài: bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng;

4-8 名外國人未登記臨時居住：罰款 1,000 萬至 1,500 萬越南盾；

- Không khai báo tạm trú từ 09 người nước ngoài trở lên: bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

9 名及以上外國人未登記臨時居住：罰款 1,500 萬至 2,000 萬越南盾。

2. Hành vi: “Cho người nước ngoài tạm trú khi người nước ngoài cư trú không hợp pháp tại Việt Nam hoặc phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài mà không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định”, bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

行為：「允許非法居留或有違法入境、居留行為的外國人臨時居住，但未按規定向主管機關報告」，罰款 2,000 萬至 2,500 萬越南盾。

3. Hành vi: “Chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”, bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

行為：「包庇、隱瞞或為他人非法滯留越南提供便利」，罰款 3,000 萬至 4,000 萬越南盾。

3. Đối với người nước ngoài

三、針對外國人

1. Hành vi: “Đi lại trên lãnh thổ Việt Nam mà không mang theo hộ chiếu”, bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

行為：「在越南境內出行未攜帶護照」，罰款 30 萬至 50 萬越南盾。

2. Hành vi: “Không xuất trình hộ chiếu, giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, cư trú tại Việt Nam khi cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu”, bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

行為：「未按主管機關要求出示入境或居留證件」，罰款 50 萬至 200 萬越南盾。

3. Hành vi: “Không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về việc mất hộ chiếu, giấy thông hành, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ cấp cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam, tem AB hoặc thẻ ABTC”, bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

行為：「未向主管機關報告護照、通行證、國際旅行證件、外國人入境/出境/居留證件、AB 簽證或 ABTC 卡遺失」，罰款 50 萬至 200 萬越南盾。

4. Hành vi: “Không xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ liên quan đến cư trú cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú”, bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

行為：「未向住宿機構出示護照或居留相關證件以辦理臨時居住登記」，罰款 300 萬至 500 萬越南盾。

5. Hành vi: “Đã được cấp thẻ thường trú mà thay đổi địa chỉ nhưng không khai báo để thực hiện việc cấp lại”, bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

行為：「已持有永久居留卡但更換住址未申報以辦理重新發卡」，罰款 300 萬至 500 萬越南盾。

6. Hành vi: “Nhập cảnh, hành nghề hoặc có hoạt động khác tại Việt Nam mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam”, bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

行為：「未獲得越南主管機關許可而入境、從事職業或其他活動」，罰款 1,500 萬至 2,000 萬越南盾，並可能被驅逐出境。

7. Hành vi: “Nhập cảnh hoạt động không đúng mục đích, chương trình đã đề nghị xin cấp thị thực, thẻ tạm trú hoặc gia hạn tạm trú”, bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

行為：「入境從事與申請簽證、臨時居留證或延長居留申請目的不符的活動」，罰款 2,000 萬至 2,500 萬越南盾，並可能被驅逐出境。

8. Hành vi: “Sử dụng chứng nhận tạm trú, gia hạn tạm trú, thẻ tạm trú, không cấp đổi thẻ thường trú quá thời hạn mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép” bị xử phạt như sau:

行為：「使用臨時居住證、延長居住證、臨時居留卡，未在規定期限內辦理永久居留卡更換，且未經主管機關許可」，處罰如下：

- Quá thời hạn dưới 16 ngày: bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
超過期限不足 16 天：罰款 50 萬至 200 萬越南盾

- Quá thời hạn từ 16 ngày đến dưới 30 ngày: bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 16 至不足 30 天：罰款 500 萬至 1,000 萬越南盾，並可能被驅逐

- Quá thời hạn từ 30 ngày đến dưới 60 ngày: bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 30 至不足 60 天：罰款 1,000 萬至 1,500 萬越南盾，並可能被驅逐

- Quá thời hạn từ 60 ngày đến dưới 90 ngày: bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 60 至不足 90 天：罰款 1,500 萬至 2,000 萬越南盾，並可能被驅逐

- Quá thời hạn từ 90 ngày đến dưới 180 ngày: bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 90 至不足 180 天：罰款 2,000 萬至 2,500 萬越南盾，並可能被驅逐

- Quá thời hạn từ 180 ngày đến dưới 01 năm: bị phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 180 天至不足 1 年：罰款 2,500 萬至 3,000 萬越南盾，並可能被驅逐

- Quá thời hạn từ 01 năm trở lên: bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng và có thể bị trục xuất.

超過期限 1 年及以上：罰款 3,000 萬至 4,000 萬越南盾，並可能被驅逐

9. Và một số hành vi vi phạm hành chính khác.

以及其他行政違法行為。

Để không bị xử phạt đối với các lỗi vi phạm như đã nêu trên, Công an phường Thuận Giao khuyến cáo đến toàn thể doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và người nước ngoài đang cư trú trên địa bàn một số nội dung sau:

為避免上述違法行為受到處罰，順交坊派出所建議轄區內企業、住宿機構及外國居民注意以下事項：

1. Đối với người nước ngoài

一、針對外國人

- Phải luôn mang hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hợp pháp khi ra ngoài; 出行時必須隨身攜帶護照或合法替代證件；

- Thường xuyên kiểm tra thời hạn được phép tạm trú và kịp thời gia hạn trước khi hết thời hạn;

定期檢查臨時居留許可有效期，並在到期前及時辦理延期；

- Chỉ được hoạt động đúng với mục đích đã đăng ký khi nhập cảnh vào Việt Nam; 僅可從事入境時登記的活動目的；

Kịp thời liên hệ Công an nơi gần nhất khi gặp sự cố liên quan đến giấy tờ. 遇到證件相關問題應及時聯繫最近的公安機關。

2. Đối với cơ sở, doanh nghiệp

二、針對企業及機構

Không tiếp nhận, sử dụng người nước ngoài làm việc không đúng với mục đích ban đầu khi nhập cảnh, không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận thuộc diện miễn cấp giấy phép lao động.

不得接收或僱傭入境時目的不符、無工作許可或未持有免工作許可書面文件的外國人。

3. Đối với cơ sở lưu trú

三、針對住宿機構

- Khi người nước ngoài đến lưu trú tại cơ sở, đại diện cơ sở lưu trú phải kiểm tra bản chính của hộ chiếu (hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu) và thời hạn được phép cư trú ghi trên bản chính của các giấy tờ này.

外國人入住時，住宿機構負責人須核對護照（或替代證件）原件及居留許可有效期。

- Trường hợp người nước ngoài xuất trình được các giấy tờ trên và còn thời hạn cư trú thì đại diện cơ sở lưu trú truy nhập vào trang <https://hochiminh.xuatnhapcanh.gov.vn> để đăng ký (đối với cơ sở chưa có tài khoản) hoặc đăng nhập (đối với cơ sở đã có tài khoản) để thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài; trường hợp không thực hiện được trên phần mềm thì điền vào Phiếu khai báo tạm trú (mẫu NA17) và chuyển trực tiếp cho Công an phường Thuận Giao.

外國人提交上述有效證件后，住宿機構負責人應登錄網站 [HTTPS: /hochiminh.xuatnhapcanh.gov.vn](https://hochiminh.xuatnhapcanh.gov.vn) 進行臨時居住登記（未註冊賬號的機構先註冊，已註冊賬號的機構直接登錄）；如無法使用軟體，則填寫《臨時居住登記表》（NA17表格）並直接提交順交坊派出所。

- Khi người nước ngoài không còn cư trú tại cơ sở hoặc được gia hạn thời gian cư trú, cơ sở lưu trú phải cập nhật lại thông tin như thủ tục khai báo ban đầu.

外國人離開住宿或延長居留時間時，住宿機構須更新資訊，按照初始登記程序辦理。

- Các cơ sở lưu trú không cho người nước ngoài lưu trú khi thời hạn được phép tạm trú đã hết; trường hợp phát hiện người nước ngoài có dấu hiệu vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú phải kịp thời thông báo ngay cho Công an phường để được hỗ trợ giải quyết.

臨時居留許可到期的外國人不得入住住宿機構；若發現外國人有入境、出境或居留違法跡象，應及時向派出所報告以獲得協助。

Lưu ý:

注意事項：

1. Việc đăng ký hoặc cập nhật thông tin cư trú của người nước ngoài phải được thực hiện ngay khi người nước ngoài đến hoặc rời khỏi cơ sở lưu trú; 外國人入住或離開住宿機構時，必須立即進行居留資訊登記或更新；

2. Việc khai báo tạm trú phải đầy đủ, chính xác thông tin của người nước ngoài, thời gian đăng ký tạm trú không được nhiều hơn thời gian được phép cư trú của người nước ngoài;

臨時居住登記必須完整、準確，登記時間不得超過外國人獲准的居留期限；

3. Đại diện cơ sở lưu trú phải phổ biến, hướng dẫn cho nhân viên hoặc người thuê lại cơ sở lưu trú biết để thực hiện.

住宿機構負責人須向員工或承租人宣傳、指導執行相關規定。

4. Xử lý vi phạm

四、違規處理

- Nếu doanh nghiệp, cơ sở lưu trú, người nước ngoài vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

企業、住宿機構及外國人如違反規定，將依法嚴肅處理。

Liên hệ

聯繫方式

- Mọi thông tin có liên quan, đề nghị doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và người nước ngoài liên hệ Công an phường Thuận Giao qua số điện thoại đường dây nóng: 02743.746.179

如需相關信息，請企業、住宿機構及外國居民通過熱線電話聯繫順交坊派出所：02743.746.179

- Chỉ huy phụ trách (đồng chí Đặng Thanh Hương, số điện thoại: 0918.418.208)
負責人（鄧清香同志，電話：0918.418.208）

- Cán bộ phụ trách (đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà, số điện thoại: 0947.445.757)
負責人（阮氏秋霞同志，電話：0947.445.757）

- Để được hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết.

以獲得指導和協助解決問題。

Xin trân trọng thông báo!

特此公告！

TRƯỞNG CÔNG AN

所長